

## Damber... Mũ Đỏ, Mũ Đen



Tưởng nhớ Nguyễn Đức Dũng / K22/ TĐ11ND và các chiến hữu mũ đỏ, mũ đen đã hy sinh tại tại chiến trường Damber ..

Đoàn Phương Hải -K19 ,

*Với sự yểm trợ, tiếp tay không giới hạn của khối Cộng Sản Nga, Tàu. Cộng Sản Việt Nam càng ngày càng lớn mạnh, tàn ác như con quái vật khổng lồ, xua quân xâm chiếm với ý đồ nhuộm đỏ miền Nam.*

*Hàng chục ngàn dân lành vô tội đã chết tức tử, oan khiên, trong dịp Tết Mậu Thân, trên Đại lộ kinh hoàng, trên phố trên nhà, trên ruộng trên nương vì bom đạn. Quê hương dân tộc quận mình trong bão lửa chiến tranh.*

*“ Giặc từ miền Bắc vô đây,  
Bàn tay nhuộm máu đồng bào  
Giặc từ miền Bắc vô đây  
Bàn tay giết chóc hôi tanh.....  
.... Giặc thù đỏ giết hại dân lành đốt phá quê hương....”*

*Để ngăn cản giặc thù, Quân lực miền Nam đã anh dũng chống trả, ngược xuôi trên khắp 4 vùng chiến thuật, dành lại thế chủ động trên khắp chiến trường. Không một địa danh nào có bóng Cộng quân mà không có gót chân của người lính miền Nam tìm tới truy lùng tiêu diệt.*

Nhằm phá vỡ hậu cần, an toàn khu của địch trên lãnh thổ Kamuchia. Giữa năm 1970 QLVNCH đã liên tiếp tiến quân vào sâu trong lãnh thổ của xứ Chùa Tháp. Đầu năm 1971 các lực lượng tinh nhuệ đã vượt biên giới đánh sang Hạ Lào, phá vỡ, tiêu diệt toàn bộ kho tiếp liệu, hậu cần, đại bản doanh, an toàn khu của Cộng Sản Việt Nam.

Sau hơn 2 tháng hành quân, vừa từ Hạ Lào trở về, Trung Tá Nguyễn Đình Bảo K14 Võ Bị, ông đàn sáng giá, mang theo hơn chục năm kinh nghiệm chiến trường từ LĐT về chỉ huy TĐ11ND.



Trung Tá  
Nguyễn Đình Bảo  
TĐT/TĐ11ND  
(đeo kính đen)  
tại chiến trường  
Damber

Sau thời gian ngắn chỉnh trang đơn vị, để khai mắt ra quân, Tiểu đoàn nhảy trực thăng tiêu diệt gọn 2 Tiểu đoàn Cộng Quân bao vây căn cứ Hưng Đạo trên quốc lộ 22 từ tỉnh lỵ Tây Ninh đến biên giới Việt Miên.

“Song kiếm trún ải” 11 Dù tiến quân vào căn cứ trong tiếng reo hò, mừng tủi của anh em binh sĩ và gia đình sau hơn 2 tháng bị Cộng quân tấn công, bao vây và pháo kích đêm ngày.

Chiến thắng ngoạn mục đầu tay của quan Năm Nguyễn Đình Bảo làm nức lòng binh sĩ, mang khí thế mới về cho đơn vị. Sau đó 11 và 5 Dù tiếp tục hành quân tiêu diệt địch quanh trại LLDB Thiện Ngôn, Lò Gò, Xóm Dứa, Xa Cát, Xa Cam.

Cuối tháng 10/1971, đang hành quân quanh căn cứ hoả lực Pace thì 11 Dù được lệnh tòng thiết với TĐ18 Kỵ binh

vượt biên đánh vào mật khu Damber trên đất Kampuchia.

Dưới ánh nắng như thiêu đốt, qua lớp bụi đỏ ngầu trong tiếng gầm rú của chiến xa. Trên pháo tháp đại liên, bên dàn máy truyền tin tua tủa “ăng ten” ngắn, dài, một quân nhân to lớn với khẩu Colt 9 vắt ngang chiếc áo thun xám ngay trước ngực, đang sang sang ra lệnh, chỉ huy. Ông chợt giờ tay chào, nhảy xuống xe khi thấy Tr. Tá Nguyễn Đình Bảo, Tiểu đoàn Trưởng TĐ11ND đứng dưới gốc cây đang giờ cao tám bản đồ. Hai người lính phong trần siết chặt tay, nhìn nhau rồi cùng phá ra cười.



- Niên trưởng “Đại Lộc”, lâu lắm anh em mình mới làm ăn chung, kỳ này vào Damber, chắc gay lắm phải không?

- Damber thì lúc nào chả gay, khúc xương khó nuốt, an toàn khu, bản doanh đầu não của Công trường 7 và 9 địch quân. Năm ngoái Thiết đoàn tôi đụng nát người tại “Miếu ông Sành”. Kỳ này mình phải nghiền nát Damber ra mới được!

Quan Năm Nguyễn Đình Bảo vung tay tự tin, rồi quay sang giới thiệu Thiết Đoàn Trưởng Thiết Đoàn 18 K.B, Thiếu Tá Bùi Văn Lộc Khóa 13 Võ Bị với Mê, tôi, các Đại đội trưởng và ông Lang Tây Tô Phạm Liệt.

Xếp Mũ đen với biệt danh “Tây Quây”, lừng danh trận mạc trong binh chủng, người đầy dầ, da ngăm đen vì sương gió, phong trần, cất tiếng cười sang sảng, rồi quay sang bắt tay chúng tôi.

Tình tự Võ Bị từ ngày nhập trường ăn cơm lính, cho nên dù xếp Mũ đỏ, khóa 14, lon tuy cao hơn, nhưng vẫn một điều “Niên trưởng, hai điều Niên trưởng” xưng hô với xếp Mũ đen.

Đang đấu hót tung bừng thì ông đàn anh Khóa 6 Võ Bị, Đại tá Thiết Giáp Trần Quang Khôi, Chỉ huy trưởng Thiết giáp vùng III chiến thuật đáp trực thăng xuống ngay trận địa.

Trải rộng tám bản đồ hành quân với chỉ chút tình hình, trực tiến quân xanh đỏ của ta và địch, Đ/T Khôi bàn luận kế hoạch hành quân, vạch rõ mục tiêu là phá hủy hậu cần, tìm và tiêu diệt Bộ Chỉ Huy CT7 VC đang có mặt tại Damber.

Thung lũng Damber dài khoảng 7,8 cây số, nằm

bên liên tỉnh lộ 75 và quốc lộ 7 trên đất Miên. Bao che hai bên thung lũng là những cánh rừng trùng điệp cây cao rậm rạp. Địa thế Damber tương đối trống với nhiều gò mồi cây cối lúp súp, phủ đầy cây leo rậm rạp nhưng không cao quá đầu người. Bểng ngang thung lũng là một con suối khá lớn, nhưng mùa này nước đã cạn khô.

Trên quốc lộ 7, nhiều toán công binh chiến đấu, xe ủi đất .. của ông đàn anh Lâm Hồng Sơn Khóa 13VB, mới gặp khi đi họp hành quân, đang vất vả phá hủy mìn bẫy, sửa chữa cây cầu chiến lược trên trục tiến quân .

Đoàn của sắt ào ào băng ngang những cánh đồng cỏ non. Làng mạc thôn xóm thanh bình, hiền hòa sau lũy tre, bên những hàng thốt nốt hoa trắng như hoa cau, cao thẳng, ngả nghiêng theo gió nổi bật trên nền trời.

Lính Dù không phải lợi bộ nên thích thú cưỡi đũa trên chiến xa, đang tiến quân như chẻ tre, càn quét qua các mục tiêu. Sau khi lục soát quanh căn cứ hỏa lực Hồng Hà, ngay ngã ba liên tỉnh lộ 75 và quốc lộ 7, đơn vị chia làm 2 cánh.

"MeđLinh" Leávađ MeđK18VB, TÑP/TÑ11ND, cònhieđn vĩphoả hợp vớu Thieđvađ xa, giaũtoả, thanh toả ãp lổc ñiờch ñang ngay ñieđn phoả, bao vađ tađ cođg cađ còu hoả lổc Hoảg Hađ Sađ sang tieđ ñiờg cho muđxung kích cuả Trung TađBađ vađ Thieđ tađLoả ñiờh vađ mađ khu Damber.

Xeđ Muđñien còu veđthaé maé, ngađc nhieđ khi thađ chuođg toả luò nađ cuđg "Anh Nađn. Anh Nađn" xõng hoảvớu nhau mađ khoảg keđ bađg cađ bađ.

- Mađ chuođm nađ ít khi keđ toảlađ Trung Tađluò nađ cuđg Anh Nađn, Anh Nađn! Nghe mađ thađh quen, thađ mađ gađ guđ ñhò anh em trong nhađ

Nguyeđ Ñiờu Duđg, Hoảg Ngoc Huđg, Phaiđ Ñiờu Huđg, Ba Ñiờa ùy Ñiờa Ñiờa Tróđđg lỏg danh Muđñiờu ñađ ñađ chieđ tróđđg, cuđg xuađ thađ Khoả 22 VođBò muđxung kích chính cuả ñiờn vò ñang phoả hợp vớu 2 Chi Ñoả Tróđđg Muđñien lỏg danh trađ mađ lađ Baé Ñiờa" vađ Phi Ñiờa" ađ ađ tieđ quađ tróç chæDamber.

Ñiờa theávuđg hađh quađ bađ ñiờa thay ñiờa khi mađ soảnhóu chieđ xa bađg qua cađ cađ lòu tređ lieđ tađh loả75, vớđ ñiờc Cođg binh soả chỏđ. Ngay phía ñiờu cađ lađcon suoả khoả

chạy từ Đông sang Tây ngang qua thung lũng Damber đầy gò mồi, dây leo, cây cối rậm rạp, lúp súp cao cỡ đầu người. Địa thế hơi trở ngại cho chiến xa M41 khi phải băng qua khu vực thấp và lún dưới lòng suối cạn khô, nhưng với thiết vận xa M113 thì không có gì trở ngại.

Với cái nhìn sắc bén, tinh nhạy của nhiều năm xông pha trận mạc, đàn anh mũ đỏ nhận ra ngay đây là tử điểm quyết định chiến trường. Anh ra lệnh cho một Sĩ quan tháo vát dẫn theo Trung đội gồm toàn những tay súng gan dạ, kinh nghiệm cùng mình, và toán “đề lê” pháo binh nằm lại nghe ngóng tin tức địch quân.

- Địch sẽ phục kích tại đây khi Chiến đoàn kéo quân trở ra! Mình sẽ dùng trận địa pháo và hỏa lực hùng hậu của Thiết giáp, Không quân nghiền nát chúng tại đây!

Anh Năm gật gù cười khoai trá nói với chúng tôi, giống như khi anh nheo mắt mó trúng con nhát vạ, giữa bãi ù toàn hàng trong canh mật chực trên đồi Mũ đỏ, hay những lần đóng quân trong vườn Tao đàn đầy cây cao bóng mát, nườm nượp “khách giang hồ” lui tới ghé thăm.

Sau cả ngày tiến quân, tiêu diệt vài toán trình sát nhỏ của địch. Chiến đoàn đóng quân quanh ngôi chùa cổ.

Tubib Liệt, anh Năm và tôi, ngồi trên pháo tháo M113, nhìn nắng chiều trải những dải mây ngũ sắc giăng ngang lũy tre, vắt ngang mái chùa cong, nhuộm hồng khu nhà sàn trong thôn xóm. Xa xa, lũy tre mọc đồng vắt vẻo trên lưng trâu, theo sau là mấy nhà sư áo vàng, nổi bật trên cánh đồng nhuộm ánh tà dương, trông thật thanh bình, êm ả. Nếu không có chiến xa gầm thét, không có xích sắt quân nát ruộng nương, không có vỏ đạn đồng rải sáng bờ đê, xác người cong queo trên ruộng vườn kinh lạch, thì những người dân quê hiền lành kia nào ai biết đến chiến tranh!

Qua khỏi Miếu Ông Sành, (T/Tá Phan Văn Sành K17 VB, TĐT/TĐ30 BĐQ tử thương khi đụng địch gần ngay miếu. Anh em Mũ nâu tiếc thương đặt tên Anh cho ngôi miếu cổ) là hàng chục xác chiến xa cháy đen nằm rải rác trên cánh đồng. Mũ sắt, giấy trận, nón cối, dép râu vương vãi, mục nát trên chiến địa. Thiếu tá Lộc cho biết hồi đầu năm, hai Trung đoàn chủ lực của địch đã phục kích chiến xa và lực lượng hành quân ngay tại đây, gây tổn thất nặng nề cho cả hai bên.

Lại thêm một ngày bình yên trôi qua, tình hình yên tĩnh một cách đáng ngại. Chưa có chỉ dấu nào là 2 Trung đoàn của Công trường 7 có mặt trong vùng hành quân, theo như không ảnh và tin tức tình báo cấp cao của Quân đoàn ghi nhận.

- Anh Năm, địch tránh né không muốn đụng?

- Thì chúng cố tình dụ mình vào thật sâu rồi mới dốc toàn bộ lực lượng phục kích khi mình kéo quân ra. Hình như địch đã biết trước kế hoạch hành quân. Liên lạc coi các tổ trinh sát n có nghe ngóng động tĩnh gì không? Nhớ ghi kỹ tọa độ, sẵn sàng pháo binh yểm trợ cho tụi nhỏ.

Đêm ngọt ngào yên tĩnh trong tiếng kinh, tiếng mõ vắng vắng từ ngôi chùa gần khu đóng quân.

- ‘Khều’! Năm ngoái TD7 đụng khu nào vậy?

- Tôi ở TD7ND với “Ngọc Nga” “Bùi Đăng” ... cùng Thiết đoàn 5 của N/T Hoàn K10 Võ Bị, theo chiến đoàn 333 đánh qua Soài Riêng, vào Damber đụng lớn ngay khu này và ở Phum Longieng ...



Từ phải qua trái:

“Tubib Trọng  
Thanh Tâm -19  
Bùi Đăng -17  
Ngọc Nga- 16  
Phương Hải 19  
TD7ND”

Có hôm mới 2, 3 giờ sáng, Đại Tướng Đỗ Cao Trí đã đáp trực thăng đáp ngay trận địa, bất ngờ ra lệnh cho Dù và Thiết kỵ ào ào đánh vào Damber.

Sau khi góp ý, bàn thảo thêm kinh nghiệm, mọi người im lặng tìm giấc ngủ với những suy nghĩ vẩn vơ.

Tiếng gầm thét của chiến xa, phá tan buổi sáng mờ sương khi ánh dương chưa lên khỏi hàng cây thốt nổi bên lũy tre làng. Tối gần trưa thì lực lượng hành quân đã căn quét hết các mục tiêu chỉ định tại mật khu Damber mà không gặp sức kháng cự

nào đáng kể của địch!

Dù và Thiết kỵ dừng quân quanh ngôi chùa cổ. Vừa bước chân vào sân chùa chúng tôi đã gặp vị sư già cùng đám dân quê cả trăm người, ông già bà cả, đàn bà con nít khóc như ri, đang run rẩy sợ sệt quỳ lạy như tế sao.

Chúng tôi ngỡ ngàng vội đỡ tay hòa thượng và chấp tay xá lại. Trên khuôn mặt gầy gò, đen sạm già nua với đôi mắt sâu dưới cặp chân mày bạc trắng nhuộm lên nét chịu đựng đau buồn.

Mặc dù mấy anh lính Miên trong đơn vị đã giải thích cho nhà sư và dân chúng biết mục tiêu của cuộc hành quân là tìm diệt Việc Cộng nhưng họ vẫn vừa lạy vừa khóc!

... Hình ảnh ngôi đình, đứa bé đội chiếc mũ nôi đen, nắm chặt tay mẹ bên đám dân làng run rẩy, sợ sệt quỳ lạy đám lính Tây Lê dương ở nhà quê miền Bắc mấy chục năm trước hồi tôi còn bé chợt thoáng hiện về!

Lịch sử đang vô tình tái diễn. Ngày xưa tôi là một đứa bé ngơ ngác run rẩy chấp tay vái lạy đám lính Lê dương,.. Ngày nay tôi đang là một người lính Nhảy dù, đứng nhìn bấy trẻ đói gầy, đen đúa xá lạy chúng tôi trên một quê hương xa lạ!

Tuổi thơ Việt Nam trong thời loạn lạc, sợ xe tăng thiết giáp, vết giày đinh trên bờ đê. Khóc thất thanh khi thấy lửa cuồng bạo đốt cháy xóm làng. Ngày nay, những đứa bé, những người dân Miên khổ nạn kia chắc cũng cùng chung tâm sự !!!

Thấy dân làng và bấy trẻ nhỏ run sợ, thiếu đói, nghèo nàn bên dăm ba củ khoai, một ít cơm độn bắp, và những vết thương máu mủ tanh hôi đang làm độc trên thân thể.

Anh Năm và Đại Lộc ra lệnh cho tiền trạm xin trực thăng chở gạo sảy, đồ hộp, thuốc men vào vùng hành quân.

Xế trưa hôm đó những người lính mũ đỏ, mũ đen gom dân lại để cấp phát lương thực. Bưng bó, chữa trị những vết thương mưng mủ đang làm độc trên mình những người dân khổ nạn, và những đứa bé đen đúa gầy gò, khổ nạn của chiến tranh.

Nhìn những đôi mắt rưng rỡ hân hoan khi lũ trẻ nhai kẹo cao su, thè lưỡi liếm môi cho hết chút đường cát trắng, chậm chậm nhai miếng thịt heo. Mắt long lanh, đứng gần người để nghe vị ngọt, mùi thơm đang từ từ tan tận kẽ răng, ngấm sâu vào từng thớ thịt. Khi ấy chúng mới nở nụ cười hồn nhiên ánh mắt vui sướng, trông mới sót sa tội nghiệp làm sao!

Chắc đã lâu lắm chúng mới có một ngày no đủ. Vài đũa bạo dạn lại gần chiến xa, sờ sờ mó mó, khiến tôi nhớ lại hình ảnh tuổi thơ với chiếc quần đùi nâu đứng bên đường số 6, ghéech mũi ngửi cái mùi ngái ngái thơm thơm của dầu săng khi lại gần chiếc xe nhà binh...

Đêm im vắng, trời trong cao, lóng lánh muôn ngàn tinh tú. Văng vẳng tiếng tụng kinh ê a hòa với tiếng mõ khoan thai đều đều của sư cụ và mấy chủ tiểu trên chùa.

Trần trọc mãi chưa ngủ được, ông sói con Đốc Liệu đọc lại mấy câu thơ tiền chiến nhưng không nhớ tên tác giả cho chúng tôi nghe...

“ Chợt lữ quý  
Mắt xanh trừng trợn,  
Xô giấy đĩnh,  
Đạp ngã quán gầy teo,  
Ngêng ngang cướp bóc,  
Tan phiên chợ nghèo,  
Lá đa lác đác trước lều,  
Quê nghèo nhuộm máu,  
Loang chiều mùa Đông!” ....

Gối đầu lên ba lô, ngả lưng trên nền gạch dưới mái hiên chùa, chúng tôi kể cho nhau nghe những ngày Tây về làng, theo bố, mẹ chạy loạn, tản cư, từ Cống thân, Chợ đại về tới Phủ Lý, Hà Nam..

Quê hương tôi sao quá đọa đầy! Ngàn năm đô hộ chống Tàu, trăm năm Trịnh Nguyễn phân tranh. Rồi đánh Nhật, đánh Tây... Năm 54, đất nước chia đôi, yên ổn vài năm rồi lại huynh đệ tương tàn vì chủ nghĩa, vì mộng nhuộm đỏ giang san của người anh em Cộng Sản miền Bắc!

Nghe tiếng đạn bom từ lúc lọt lòng, tham dự chiến tranh cầm súng bóp cò khi tuổi đời vừa đủ lớn đủ khôn!

Nếu vương quốc Cao Miên không cho phép Cộng quân lập an toàn khu trên lãnh thổ để tiến đánh miền Nam, thì chắc chắn xe tăng, đại pháo và những người lính miền Nam sẽ không bao giờ có mặt trên xứ sở xa lạ nghèo nàn này!



Nhắm nháp ly cà phê nóng đầu ngày, khi những vệt nắng ban mai nhảy múa lung linh trên công sở, bên tiếng hát trong cao của bầy chim chích chòe trên mái tam quan. Lòng thanh thản vì vừa qua một đêm yên tĩnh, không có tiếng súng, tiếng bom. Tôi lẩm nhẩm cầu xin may mắn cho đơn vị khi bước vào chùa già biệt vị sư già.

Chiến xa lăn xích về lại căn cứ hỏa lực Hồng Hà. Đám dân làng và bầy trẻ đang giơ tay vẫy chào thoáng bên lũy tre.

Nắng đã lên quá đỉnh đầu, không khí oi bức ngột ngạt khó chịu. Sau mấy tiếng đồng hồ quần nát vùng hành quân, chiến đoàn phân tán quanh bia rừng để chờ trực thăng tiếp tế lương thực, đạn dược và xăng nhớt. Trực thăng võ trang bay lượn bao vùng cho mấy chiếc Chinook đáp xuống tiếp tế. Hai ba chuyến thả hàng xong xuôi đang là là trên mặt đất thì đột nhiên phòng không, cối 82 và hỏa tiễn của địch từ nhiều hướng khác nhau nhả đạn như mưa. Một Chinook trúng đạn sau đuôi, bốc cháy như một cây đuốc khổng lồ.

Trực thăng bao vùng nhào lên nhào xuống xạ kích liên tục xuống vị trí pháo của địch.

May là rút gần mặt đất nên phi hành đoàn Mỹ từ trong trực thăng chạy kịp ra khỏi thân tàu, trước khi trực thăng phát nổ. Lính mũ đen ào tới xịt bình chữa lửa lên mình mấy anh phi công Hoa Kỳ.

Vì địa thế bằng phẳng toàn bụi rậm và rừng cây thấp nên phi cơ quan sát nhận ra vị trí súng của địch, chỉ điểm cho khu trực tới tấp nhào xuống xạ kích, đánh bom trong màn lưới phòng không địch từ nhiều vị trí.

Máy thiết xa M548 chất đầy xăng nhớt mới tiếp tế may mắn không bị cháy, đang chạy ngang chạy dọc bơm xăng, bơm dầu cho chiến xa.

Phi hành đoàn chiếc Chinook trúng đạn đang liên lạc qua hệ thống Mỹ để chờ trực thăng bốc ra.

Trời đã về chiều, đoàn quân di chuyển qua vị trí khác tìm địa thế đóng quân đêm.

Tubib Liệu đang chữa trị cho mấy quân nhân bị thương nhỏ to với ông bạn bác sỹ quân y bên Thiết giáp.

-Bắt đầu vất vả rồi đó, đi chung với mấy ông mệt bỏ mẹ,

lúc nào cũng âm ỉ đầy mùi súng nhớt, phun khói đầy trời, nằm phơi bụng, phơi lưng lên cho chúng pháo. Chỉ được cái khô là đỡ phải lội bộ và đầy đủ mấy ông Bud, ông 33 (bia Budwiser và bia 33)!

-Nhưng cũng dễ thành than lấm ông ơi! Mới chửa đầy một năm về đơn vị mà thiết đoàn đã đung dịch cả chục lần, “rang muối” gần chục xe rồi đấy!

Ngoài tuyến phòng thủ lính tráng đang đào hầm hố, dựng lười chống B40 ngay trước đầu xe.

Quá nửa đêm khi mọi người đang say ngủ thì bỗng choàng mình tỉnh giậy, lăn xuống hố vì những tiếng nổ kinh hoàng cày tung đất đá ngay sát bên tai.

Tiếng nổ của hỏa tiễn, của cối 82 nghe ngắn, tê lạnh, buốt sắt đến hãi hùng. Cái âm thanh quen thuộc giống như tiếng mở nút chai nghe rõ mồn một từ góc rừng, kèm theo là những tiếng rít, tiếng hú rợn người của hỏa tiễn 122 đang quơ lưỡi hái tử thần sé gió bay đến vị trí đóng quân.

Mặc dầu đã quá quen thuộc với những cơn mưa pháo khủng khiếp ở Hạ Lào, ở vùng hỏa tuyến ... Thế nhưng cái giây phút cực kỳ ngắn ngủi, căng thẳng thần kinh trong lúc đạn đang bay tới mục tiêu vẫn làm cho tôi sợ hãi, tức ngực và khó thở! Vừa nghe đạn nổ đằng đằng trước, đằng sau, bên trái, bên phải, thì lại hồi hộp, miệng đắng lưỡi khô khi nghe tiếng rít của đợt pháo tiếp theo. Cứ như thế mà chờ mà đợi, phó thác cho số mệnh.

Đột nhiên một tiếng nổ chát chúa kinh hoàng làm rung chuyển cả xe. Tai tôi ù đi, tối tăm mặt mày khi toàn thân văng lên đập vào thành xe. May là có thói quen khi nghe tiếng pháo là chụp chiếc mũ sắt lên đầu, nên dù bị đập vào thành xe nhưng vẫn không hề hấn gì cả. Ngay bên cạnh Trung tá Bảo cũng đang ôm ngực chống tay, dựa vào thành xe.

Lệnh lạc, báo cáo vang lên trong máy, “Bảo Ngọc” chụp ống liên hợp liên lạc với “Đại Lộc” và các đại đội ngoài phòng tuyến.

Bỗng có tiếng báo cáo của toán tiền đồn cho biết là Việt cộng tập trung rất đông, đang dàn quân, đào hầm hố, bố trí theo bờ suối, sát đường.

Vì sợ bị lộ vị trí nên toán tiền đồn sau khi đã cho tọa độ vị trí địch, xin rút ra điểm hẹn trước khi trời sáng.

Mặc cho pháo vẫn tiếp tục rơi, thân thể còn đang ê ẩm. Anh Năm và tôi như vừa được uống một liều thuốc hồi sinh, quên cả đau, dán mắt vào vị trí địch quân trên bản đồ để phác họa trận địa pháo trút lên đầu địch.

- Đúng ngay chốc là thế nào chúng cũng phục kích mình tại đây. Tao sẽ dùng chiêu “Gậy ông đập lưng ông, tiền pháo hậu xung” mà địch vẫn thường dùng, để mìn pháo và bom lên đầu chúng. Hỏa lực sẽ thiêu đốt sạn đạo Damber., CT 7 Cộng quân sẽ tan nát, thảm bại trong trận thư hùng quyết tử này!

Anh Năm vừa nói, vừa khoanh tròn, di tới di lui cây viết chì mờ trên tấm bản đồ, ngay vị trí địch một cách đầy tin tưởng.

Có tiếng Hỏa long vào vùng thả hỏa châu, đại liên 6 nòng như bò rống xả đạn vào vị trí địch, nhờ thế mà pháo địch im tiếng.

Vừa chui ra khỏi xe tôi đã điếng hồn vì trái hỏa tiễn 122 ly nổ ngay cạnh đào một hố sâu bên thành xe. Mìn pháo chém đứt xích thiết xa, chém cây đại liên 50 cong vòng vắng xuống đất.

-Anh Năm, mình hên thật, chút xíu nữa thì đi đứt. Kỳ này hành quân về Anh phải cúng con heo và rời cột cờ đi chỗ khác!

-Mấy thằng tui mà sao lúc nào cũng lèm bèm, tối ngày tìm đọc ba cái trò bói toán, tử vi, luận bàn cứ như thánh sống làm tao điên cái đầu!

Tubib Liêu mới từ xe bên cạnh chui ra phán thêm một câu.

-Đệ nhất phong thủy miền Nam, “Diễn tiên sinh” khi được xếp lớn đón lên coi doanh trại đã lắc đầu nói là bộ chỉ huy nằm trên thế đất sát chủ. Đã thế sân cờ lại còn đối diện với Nghĩa trang quân đội. Nếu không dời ngay xuống phía Nam trông ra bờ sông thì lành ít dữ nhiều, chắc anh còn nhớ chứ anh Năm!

-Nghe nói Phủ đầu rồng, Dinh Thừa tướng, Bộ Tổng tham mưu, một số đại quan văn võ trong triều muốn thăng quan tiến chức, hưởng đủ bổng lộc trời ban, đều phải năm lần bảy lượt xin yết kiến “Diễn tiên sinh” đó anh Năm!

- Ông Cần, Ông Tĩnh lựa Bộ chỉ huy và sân cờ, tao mới về có lựa chọn gì đâu! Nhưng chẳng biết đó là điềm vui hay điềm buồn, điềm lành hay điềm xấu cho quốc gia, mà Phủ đầu rồng, dinh Thừa tướng lại tin vào bói toán tử vi. Nay con rùa đặt chỗ này, mồi hồ nước, giả sơn đặt chỗ kia. Minh là dân quanh năm đánh đấm, trước khi xuất quân lại tin phong thủy, gieo cầu, cúng bái cầu xin thì còn đánh đấm giặc già gì nữa!

Tôi ngược lên cao, trời trong ngập ánh trắng, cần ăng ten, đại bác, bóng người quanh pháo tháp lung linh di chuyển ngã dài theo ánh hỏa châu. Đại liên 6 nòng từ máy bay vẫn như bò rống vạch ngang vạch dọc từng giây đạn lửa đỏ rực trong đêm, xen kẽ với tiếng phònng không từ nhiều vị trí địch khác nhau bắn lên máy bay, đạn lửa đuổi nhau giữa bầu trời đầy sao vẽ thành bức họa chiến tranh lạ mắt.

Để chắc ăn cho cuộc tấn công vào sáng ngày mai, chúng tôi xin mấy “thảm” B52, nhưng Bộ chỉ huy cho biết là không có, và sẽ dành ưu tiên pháo binh, không quân cho trận địa.

- Sáng rồi, mình “thượng đài” nhập trận đi anh Năm!

- Báo cho Mê Linh đón tụi nhỏ tiền đồn và sẵn sàng trong đánh ra, ngoài đánh vào, kẹp địch ngay chính giữa.

- Tụi nhỏ đã gặp phe ta rồi, hôm qua Mê Linh làm ăn lớn, tiêu diệt nguyên một đại đội đặc công đánh vào căn cứ, tịch thu nhiều vũ khí và tài liệu của địch.

Trời sáng dần, ngói trên pháo tháp chiến xa tôi nhắc ống nhòm nhìn về khoảng rừng trước mặt. Đọc theo tỉnh lộ, khu rừng lau đây hoa trắng ngả nghiêng uốn mình theo gió, cảnh vật im vắng trong làn sương mỏng ban mai.

Sau những gò mối, lùm cây, bên bờ suối, giờ này chắc địch quân đang ẩn mình dưới giao thông hào. Chắc chúng cũng đang hướng ống nhòm, căn góc độ, dựng biểu xích, mở khóa an toàn của đủ loại vũ khí chờ Thiết giáp và Nhảy Dù tiến vào mục tiêu.

Tôi chợt nghĩ đến gia đình, một thoáng Saigon, mái ấm gia đình mờ mịt cuối chân mây.

Sau khi đã bàn thảo với “Đại Lộc” xếp Mũ đen, lệnh lạc rõ ràng cho các cánh quân. Trung tá Bảo vỗ mạnh vai tôi, xiết chặt hai tay vào nhau, ý như bóp nát địch quân. Ngay lúc đó là hàng ngàn tiếng rít sè gió của mấy pháo đội pháo binh từ nhiều vị trí khác nhau “T.O.T” chụp đạn xuống mục tiêu. Rừng cây đất đá, bụi lửa tung lên cao khi đạn pháo xoáy vào lòng đất. Lăn trong tiếng nổ hần có những đôi mắt trợn trừng lẫn với tiếng gào thét đờn đau. Máu thịt, cốt xương sẽ tan từng mảnh, văng lên cao, vướng trên cành cây ngọn cỏ, hay vùi sâu trong lòng đất.

Hàng ngàn đạn pháo, hết đợt này đến khác vẫn đang xé

gió cày tung vị trí Bắc quân.

Pháo vừa ngừng thì phi cơ quan sát L19 từ trên cao nhào xuống mục tiêu hướng dẫn khu trục oanh kích trận địa.

Từng đoàn khu trục, âm thanh rít bên tai, lao từ trên cao thả hàng chuỗi bom chụp trên trận địa rồi kéo cánh lên cao, trông rõ bộ đồ bay màu cam và chiếc nón bay của các phi công bạn.

Rừng cây bùng lên trong biển lửa khi bom “Napalm” chạm mặt đất hùng hực thiêu đốt cây rừng.

Phòng không địch bắn lên phi cơ, vẽ những bông hoa khói, xám đen, nổ như pháo bông đầy đặc quanh thân tàu.

Đúng là địa ngục rực lửa, lửa từ lưng trời rót xuống, lửa từ mặt đất bốc lên, lửa vàng chói hùng hực, lửa nhân gian cuồng bạo đốt cháy cỏ cây, thiêu hủy thân xác con người. Tất cả chỗ nào cũng chỉ nghe tiếng đạn tiếng bom, chỗ nào cũng chỉ toàn lửa và lửa.

Phi cơ vừa ra khỏi vùng, chiến trường vẫn đang bốc khói là Thiết giáp và Dù xả đủ loại hỏa lực ào ào nhào vào trận địa.

Mặc dù bị nhồi giập vì pháo binh, bị đốt ngập trong biển lửa, nhưng đủ thứ hỏa lực đại liên, B40, B41, đại bác không giật của địch vẫn nhả đạn như mưa vào đoàn cua sắt đang àoạt tấn công.

Bị dôn vào tử lộ không lối thoát thân nên địch liều chết tử chiến tới cùng. Xạ thủ phòng không bị xích chân vào đại liên 37 ly nhả đạn như mưa chống trả.

Phối hợp nhịp nhàng nhiệm vụ Bộ binh, Thiết giáp, kể cả chiếc xe ủi đất của công binh cũng đang giơ cao lưỡi cày ngăn đạn cho lính Dù nhào lên thanh toán mục tiêu. Đây là lần đầu tiên trong bao nhiêu trận chiến lính Dù mới thấy cảnh lạ lùng khi anh tài xế can đảm, gan dạ lái xe ủi đất xông trận.

Ác chiến kéo dài từ sáng tới chiều. Mùi thuốc súng, mùi da thịt khét lẹt từ hàng trăm xác địch cháy đen. Xương thịt máu me nhầy nhựa đổ lòm trong mắt xích chiến xa làm tôi muốn ói trước cảnh tượng khủng khiếp và ghê rợn.

Tubib Liệu và toán y tá quân áo đầy máu sau mấy giờ mới lớn đang cấp cứu cho các thương binh.

Khi những tia nắng chiều vàng đỏ cuối ngày, lướt thướt kéo ngang rừng cây, nhuộm đỏ thành cầu, thì trận chiến vừa tàn.

*Bùn lầy, cỏ tranh, khu rừng hoa lau trắng đỏ ngẫu màu máu, xác  
địch ngổn ngang, cỏ quắp cháy đen.*

*Dăm ba chiếc nón sắt rần ri móp méo lủng sâu vết đạn  
nằm bên những chiếc nón cối ngụy trang đầy lá cây rừng bên  
bờ lau sậy sào sạc gió chiều.*

*Trận chiến nào cũng có mất mát thương vong. Đại úy Nguyễn  
Đức Dũng ĐĐT/ Đại đội 111/ TĐ11ND và vào khoảng ba mươi  
chiến binh mũ đỏ, mũ đen đã hy sinh trên chiến trường.*

*Tựa vào thành xe nhìn về phía rừng cây, tôi như đang  
thấy những cánh rừng thông bạt ngàn xanh ngắt trên Đà Lạt.  
Như thấy Dũng trong bộ đại lễ trắng đang quỳ xuống, đứng  
lên trong ngày lễ mãn khoá trên Vũ đình trường. Xa xa Lâm  
Viên đỉnh hùng vĩ giữa trời xanh... Tiếng gió, tiếng kèn, quỳện  
với giọng ngâm buồn u uẩn bên ngọn lửa thiêng bập bùng  
trong đêm Truy điệu...*

*“ Mồ đất lạ chôn vùi thân bách chiến.*

*Máu anh hùng nhuộm thắm lá cờ Nam!”*

*Sau khi tham dự hành quân Lam Sơn 719 tại Hạ Lào trở  
về. Vì nhu cầu công vụ, nên Dũng đang là một Sĩ quan sáng  
giá của TĐ5 được lệnh chuyển về làm Đại Đội Trưởng  
cho TĐ11ND.*

*Cả đơn vị không ai là không nhớ dáng dấp thư sinh, đẹp trai,  
hay mặc cỡ, mặt đỏ bừng như con gái của Dũng. Chính vì hiền  
lành dễ thương, lúc nào cũng cười, nên Dũng nổi tiếng đào hoa  
trong đám bạn bè, và thường bị các cô trêu chọc.*



Đ/T JohnVaugh  
(sau này là  
Đại Tướng)  
gắn huy chương  
cho Đ/U  
Nguyễn Đức Dũng

*Đất lạ Damber đã cướp mất người anh hùng tuổi trẻ Nguyễn Đức Dũng, khóa 22 Võ Bị. - “ Thích mặc quân phục từ nhỏ, và đội nón đỏ khi ra trường”*

*Người sỹ quan Dù can đảm, tháo vát trẻ trung, chưa thỏa chí tang bồng thì đã bỏ đồng đội anh em!!!*

*Ngủ yên đi Dũng! Và nhớ kéo dù theo gió bay về quê cũ Bắc Ninh. Nơi chốn bình yên, nơi dòng sông tuổi nhỏ, phụ lưu sông Đáy, sông Hồng cuộn cuộn phù sa. Nơi có giọng hò Quan Họ, hội Lim, nơi cất tiếng khóc chào đời, nơi không binh đao thù hận...*

*Đôi Mũ đỏ Long Bình, giàn hoa dừa tím phát phơ bay trước căn phòng, nhìn xuống ngã ba sông Đồng Nai mênh mông uốn khúc bên làng Cao Thái đầy cỏ nội hoa rừng, thoảng mùi thơm khuy nh diệp sẽ mãi mãi vắng thiếu bóng anh ...*

*Đêm đó Chiến đoàn dừng quân ngay trên trận địa, người sống và người chết ngủ vùi cạnh bên nhau.*

*Nằm yên trên võng, tôi lơ đãng nhìn những ngôi sao đổi ngôi sẹt ngang bầu trời, để nghe hơi thở, khói súng chiến trường lắng đọng trong tim.*

*Ngoài kia tiếng rên la đau đớn của thương binh ta và địch, đang gọi tên cha mẹ vợ con, quần quai bên vết thương, chống chọi từng giây từng phút với tử thần.*

*Có tiếng rên la, trần trối của một sỹ quan thương binh miền Bắc nghe rất lạ, khiến tôi, Đốc Liệu và anh Năm nghe mãi mà không hiểu!*

*Chữ nghĩa, ngôn từ đã đổi thayhoàn toàn từ khi chúng tôi xa đất Bắc di cư vào Nam từ năm 54. Đêm nay, người thương binh địch, quê quán Hà đông, cùng tuổi, cùng quê với tôi. Biết đâu thuở nhỏ lại chẳng biết nhau bên gốc đa đầu làng, chơi với nhau trước sân đình, bên giếng nước, khi mới dăm bảy tuổi. Anh thương binh đang thều thào gọi tên vợ con khi biết mình khó lòng sống sót với viên đạn xuyên ngang lồng ngực. Tấm hình đen trắng mộc mạc của cô gái quê với những hàng chữ thương yêu gửi tặng chồng khi vượt Trường Sơn. Tấm ảnh vấy máu, đang nằm gọn trong đôi tay khô héo, khi Tubib Liệu lấy ra từ trong túi đặt lên tay anh.*

*Dù mũ đỏ, mũ đen, dù nón cối dép râu, hay dù Bắc, Trung, Nam, thì khi nhắm mắt xuôi tay, xác thân sẽ rã mục*

hình hài làm xanh tươi cây lá. Gió núi mưa rừng sẽ gột sạch máu xương. Chim chóc, muông thú, sẽ kéo về. Đời sống sẽ trở lại, thôn ấp xóm nhà, lũy tre, ruộng đồng, cây trái, sẽ xoá mờ đi vết tích chiến tranh

Tôi nằm im trên vông chập chờn nghĩ tới vợ con, để biết mình vừa sống còn qua trận chiến.

Với mấy trăm xác địch nằm ngổn ngang khắp nơi trên chiến địa. Đại liên phòng không, cối 82, B40, B41, đại bác không giật và hàng trăm cây AK sắp đầy như củi trên 4 chiếc M548. Trung đoàn địch trấn giữ Damber kể như bị xóa tên trên bản đồ trận liệt.

Dưới ánh nắng gay gắt, chói chang hầm hập nung người của xứ chùa Tháp, mùi hôi của xương thịt người chết mặc kẹt trong xích xe bắt đầu xông lên khó chịu.

- Hôi quá! cả ngày ăn ngủ trên xe sao mấy anh chịu nổi!
- Thì cũng quen đi thôi!

Nói xong người lính Mũ đen rút hơi thuốc thơm Quân Tiếp vụ, từ từ nhả khói giọng nặng trĩu u buồn.

- Chiến tranh mà! Mới đó mà đã hơn 6 năm chiến trận. Không biết còn đánh nhau cho tới bao giờ! “Đi đêm mãi chắc cũng có ngày gặp ma”!

Tiếng máy truyền tin oang oang chuyển lệnh cho đoàn quân rời vùng, tiếp tục hành quân giải tỏa liên tỉnh lộ 7.

Mấy con quạ đen cất tiếng kêu quang quác, đang đứng rả lông trên nòng cây đại bác cong queo, cạnh vòng hoa kềm gai trên chiếc chiến xa cháy đen ngoài cánh đồng.

Đã hơn hai tháng miệt mài trong lửa đạn. Tôi đang nhớ Saigon, nhớ vợ con. Nhớ dàn hoa giấy đỏ trước nhà, và những con chim gi, chim chích chòe mổ mổ, cánh đen bay chuyền trong buổi trưa hè. Tự nhiên tôi thèm tô phở, ly cà phê, hơi thuốc Nơi cuối trời, bếp lửa gia đình mờ mịt cuối phương Nam...

\* \* \* \*

Chiến tranh càng ngày càng nghiệt ngã. Quê hương, sông núi quận chìm trong bom đạn. Tuổi trẻ miền Nam hết lớp này đến lớp khác gục ngã, hy sinh trên núi trên rừng, trên ruộng trên nương... lấy xương trắng máu đào để bảo vệ miền Nam.





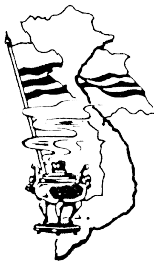
Trung tá  
Nguyễn Đình Bảo  
K14 VB



Đại úy  
Nguyễn đức Dũng  
K22VB



Đại úy  
Hoàng Ngọc Hùng  
K22VB



*Sau chiến thắng Damber, hơn nửa năm sau, một số đệ huynh trong trận chiến đã lần lượt hy sinh trong mùa Hè bão lửa 72.*

*Tháng 6/72 Trung tá Nguyễn Đình Bảo vĩnh viễn nằm lại trên đỉnh Charlie.*

*Đại úy Hoàng Ngọc Hùng ĐĐTT112/TĐ11ND hy sinh ngay trước sân nhà, nơi anh cất tiếng khóc chào đời, sống những ngày ấu*

*thơ êm đềm ngoài Quảng Trị.*

*Chi đoàn Trường Thiết Kỵ “Phi Điểu” hy sinh trong trận ác chiến tại đồn điền Krek, Kampuchia.*

*Chi đoàn Trường Chiến xa Bắc Đẩu chiến đấu tới hơi thở cuối cùng tại Hải Lăng!*

*Thấp nén hương long để tưởng nhớ các Anh*

*Trận chiến đã nằm sâu, phai nhạt dần theo tuổi đời, năm tháng, thời gian từ hơn một phần tư thế kỷ. Nhưng vì “Nhớ bạn bè, nhớ anh em”, nên người viết cố ghi lại hình ảnh đệ huynh của một thời chiến trường xưa cũ. Xin lượng tình tha thứ nếu như có điều gì sơ sót, không phải, không hay.*

*\*\*\* Gửi N/T Bùi văn Lộc - N/D Phạm Đức Hùng, và những chiến hữu Mũ đỏ, Mũ đen, Công binh ... đã tham chiến tại Damber để nhớ những ngày ngút ngàn máu lửa*

*Đoàn Phương Hải - K19  
Bắc Cali cuối tháng 4 - 2004*



Tưởng nhớ Trần Đại Chiến TD 6 Dù và những người đã nằm xuống tại Bình Long, An Lộc.

## Đường vào AN LỘC

*Tương Quan Lực Lượng :*

*Địch :*

*Công Trường 5 và một đơn vị của Trung đoàn 203 Thiết Giáp tấn công Lộc Ninh sau đó xuống An Lộc.*

*Công Trường 9 và một đơn vị của Trung đoàn 202 Thiết Giáp, Trung đoàn 208 Hỏa Tiễn, Trung đoàn 42 pháo Bình, Trung đoàn 271 Phòng không, Sư Đoàn Bình Long bao vây và tấn công An Lộc. Công Trường 7 làm nút chặn ở Tàu Ô.*

*Ta :*

*Trung Đoàn 9 thuộc Sư Đoàn 5 BB và Thiết Đoàn 1 Kỹ Binh ở Lộc Ninh Trung Đoàn 7 thuộc Sư Đoàn 5 BB và Chiến Đoàn 52 thuộc Sư Đoàn 18 BB sau đó được tăng viện Liên Đoàn 3 BĐQ, Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù và Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù ngày 6/4/1972.*

*Đêm 4/4 rạng ngày 5/4/72 Công Trường 5 với chiến xa, đại pháo 130 ly, vượt biên giới Việt Miên tấn công và tràn ngập Lộc Ninh.*

*Đầu tháng tư năm 1972, Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù vừa “ Hấp ” xong tại Trung tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp, Vũng Tàu. Di chuyển ra hậu cứ TD 6 để chuẩn bị nhảy hành quân thao dợt.*

Tại đây tôi và Lộc có dịp gặp lại Chiến, Phượng và NT Phúc AET k23. Gặp nhau anh em tay bắt mặt mừng, chuyện trò hỏi thăm nhau chưa được mấy phút thì phải chia tay, tất cả kế hoạch đều huỷ bỏ, chúng tôi được lệnh khẩn phải về hậu cứ để chuẩn bị hành quân. Nhớ lại trong dịp đi chúc tết đầu năm 72 ( Nhâm Tý , một người bà con của bạn tôi là sĩ quan cấp Tá thuộc phòng 2 TTM đã cho chúng tôi biết địch đang gia tăng số lượng vận chuyển vũ khí và lương thực trên đường mòn Hồ chí Minh gấp 3 lần để chuẩn bị cho mùa khô và dặn chúng tôi phải cẩn thận. Ông cũng thêm rằng tin này đã được báo lên trên và Mỹ cũng biết , nhưng chẳng thấy ai phản ứng gì cả. Chúng tôi ai cũng lắc đầu

Sáng sớm ngày 7 tháng 4 , rời Trại Trần Quý Mại , đoàn Công voa chở chiến binh TD 8 vòng ra xa lộ Đại Hàn rồi trực chỉ hướng Bến Cát . Lên xe là tôi bắt đầu ngủ gà ngủ gật. Nguyên chiều hôm trước chúng tôi lên Biên Hòa, nhậu ở nhà anh Trưởng , Thượng Sỹ Nhất , Thường Vụ Đại Đội 82 , đến tối thì về. Nhưng dọc đường thì xe bị hư, oái oăm nhất là xe bị hư ngay trước Nghĩa Trang Quân Đội , nên mặc dù tìm đủ mọi cách, không ai dám ngừng lại cho chúng tôi quá giang. Thế là tôi và Nghiêm con , Chuẩn úy Trung đội Trưởng Trung đội 3 đành phải đẩy xe về Sài Gòn. Về đến ngã tư Xa Lộ còn bị Quân Cảnh cự nự : Cấm quân mà giờ này các ông còn đi đâu lang thang vậy ??? . Về đến hậu cứ thì đã 3 giờ sáng , chỉ kịp ăn sáng vội vàng rồi chuẩn bị hành quân.



Bắt đầu từ Bến Cát , ba Tiểu Đoàn 5, 6, và 8 đi ngược Quốc lộ 13 mở đường về hướng Bình Long. Nắng tháng tư chiếu xuống rồi hắt ngược cái nóng trở lên, dọc theo hai bên Quốc Lộ, cây cối lưa thưa, khó tìm được bóng mát. Mặt trời càng lên cao thì cái nóng càng tăng , các Sĩ Quan được trang bị áo giáp cá nhân nhưng đến trưa thì tất cả đều gởi trả lại Tiểu đoàn , phần vì nặng nề khó xoay trở , nhưng điều quan trọng nhất là không muốn anh em binh sĩ dưới quyền so sánh .

Có đi hành quân, có nhìn thấy tận mắt thì mới thông cảm và thương người lính chiến. Mỗi người ngoài quân trang

quân dụng cá nhân như quần áo, vớ, đồ lót để thay đổi, mũ, poncho, cuốc hoặc xẻng cá nhân. Mỗi trung đội đều có dao rừng và cuốc chim. Người lính còn mang trên mình vũ khí cá nhân hoặc cộng đồng tùy nhiệm vụ, mỗi người hai cấp số đạn, rồi lựu đạn M 26, lựu đạn khói, lựu đạn cay, mìn Claymore, mìn chiếu sáng, M 72 chống chiến xa, 2 bidon nước, rồi mỗi tổ chia nhau mang nồi và nước để nấu cơm, gạo và thức ăn



cho 4 ngày. Mỗi Ba lô đều căng phồng vì không còn chỗ chứa, trung bình nặng khoảng 35 Kg tức là khoảng 80 lbs. Không hề kêu ca, không hề than vãn, người lính chiến Việt Nam nhỏ bé mang trên lưng một trọng lượng gần bằng sức nặng một người. Ngày qua ngày, các anh đi, bỏ lại sau lưng cha già mẹ yếu, bỏ lại sau lưng đàn em thơ dại, bỏ lại sau lưng người yêu bé nhỏ hoặc người vợ trẻ với đám con thơ. Đáp lời kêu gọi của Tổ Quốc Việt Nam các anh tình nguyện ra đi để ngăn làn sóng đỏ, để bảo vệ đất nước thân yêu, để gìn giữ tự do cho người dân trên các ngõ đường đất nước. Nơi nào các anh đặt chân đến thì mọi người dân đều mừng rỡ vì cứu tinh đã đến, các anh lẫn mình vào nơi dẫu sôi lửa bỏng, hy sinh quên mình vì nước vì dân. Không phải vì đồng lương chết đói, không phải vì cấp bậc huy chương, vì những thứ này không nặng hơn bao gạo sậy. Vì bốn phận người trai thời chinh chiến, vì Quê Hương, Đất Nước, Đồng bào. Vì Tự Do cho các thế hệ sau, các anh đã hy sinh tất cả, Trước sự hy sinh đó, tôi nghiêng mình kính phục các anh và rất hãnh diện được cùng sát cánh với các anh.

Lộc Ninh thất thủ, áp lực địch dồn xuống An Lộc. Lữ đoàn áp dụng chiến thuật nhảy cóc nhưng đến suối Tàu Ô thì bị khựng lại, vì tại đây địch đã chuẩn bị sẵn một cụm chốt phòng thủ kiên cố với sự yểm trợ của súng cối và pháo binh đủ loại. Cũng tại đây Trung đội trưởng trung đội 1/82 là Thiếu úy Huệ bị thương vì miếng súng cối phải tản thương, tôi lên

thay thế. Nằm tại đây một ngày, vì không có yểm trợ của pháo binh hoặc phi cơ nên không giải quyết được chiến trường nhanh chóng. Sau này chúng tôi được biết, lúc này địch áp dụng chiến lược điểm và diện trên một quy mô lớn, cùng một lúc tung toàn bộ lực lượng đánh vào cả ba nơi là Bình Long, Pleiku, và Quảng Trị rồi tùy theo tình thế mà khai triển. Riêng tại An Lộc, địch quyết dứt điểm vào ngày 20 tháng 4, vì thế Lữ Đoàn được lệnh lui về Chơn Thành (Thiếu Tá Phạm Quang Mỹ tức Mỹ mập khóa 10 đương kim Quận Trưởng) để ngày hôm sau trực thăng vận lên An Lộc.

Sáng sớm hôm sau, Trung đội 1/82 nhảy dọt đầu xuống phía nam An Lộc, sau khi hoàn tất nhiệm vụ làm an ninh bãi cho Tiểu đoàn, trung đội được lệnh dẫn đầu hướng về An Lộc, vì phải băng qua rừng tre gai nên đến chiều thì còn cách vòng đai Thị Xã khoảng 1 Km. Tiểu đoàn ra lệnh dừng quân vì lý do an ninh, không muốn hoàn tất việc bắt tay với đơn vị phòng thủ trước khi trời tối. Từ chỗ đóng quân nghỉ đêm, tôi có thể nhìn rõ cổng đồn điền Xa Cam, cửa ngõ phía Nam vào An Lộc. Trên con đường nhựa, khoảng trên dưới 1000 người dân, toàn đàn bà và trẻ em, dẫn đầu bởi mấy ông già và nhà sư, đều cầm cờ trắng, bồng bế nhau vừa đi vừa chạy về phía nam.

Nhưng chưa qua khỏi hàng cao su được 500 m, pháo địch bắt đầu dập xuống. Đoàn người khốn khổ này đội ngược về



An Lộc, bỏ lại những người bị thương và chết rải rác trên mặt lộ. Chúng kiến tận mắt cảnh này tôi vô cùng phẫn nộ. Thật là quân lòng lang dạ thú, nhẫn tâm bắn cả lên đầu những người dân. Họ có tội gì đâu ngoài tội chạy trốn chiến tranh, chạy trốn những người muốn giải phóng họ. Chúng nó, quân Cộng Sản coi tính mạng con người cùng máu mủ như con sâu cái kiến, giết dân hàng loạt chẳng biết chùn tay; chúng là những

con người không tim không óc , cầm đầu bởi một nhóm vô học thức, vô nhân bản , đem học thuyết ngoại lai mong áp đặt lên dân tộc Việt, với phương châm lấy cứu cánh biện minh cho phương tiện , chúng không từ một thủ đoạn nào , một tội ác nào , mà không làm .Chúng không muốn và không cho người dân chạy để quân ta dễ dàng phòng thủ. Lịch sử Việt sẽ muôn đời ghi nhớ tội ác trời không dung, đất không tha này.

Tối hôm đó khi đóng quân, mặt trước của trung đội 1 không gài mìn chiếu sáng như thường lệ , 4 giờ sáng , tôi ra lệnh cho trung đội cuốn mìn Claymore phòng thủ rồi chuẩn bị di chuyển vào An Lộc , vậy mà vì những trục trặc nhỏ về liên lạc với quân phòng thủ , mãi đến xế trưa mới vào trong vòng đaiThị Xã. Thấy chúng tôi bà con mừng ra mặt , họ nói với nhau có Nhảy Dù lên tới là yên tâm rồi , là sống rồi bà con ơi. Đi ngang qua chùa Sư nữ các em nhỏ túa ra mừng , vây kín lấy chúng tôi. Các em than đói đã hai ngày không có gì ăn. Tôi ra lệnh cho anh em Binh sĩ lấy đồ ăn của mình ra cho thì mọi người ùa tới xin. Cuối cùng tôi phải bảo trung đội phó gom tất cả trung đội, lấy một ngày lương thực của chúng tôi ra giao cho chùa để chùa nấu cháo cho mọi người. Trung đội phó báo cáo một ngày ăn không đi tới đâu so với số người , tôi không biết tính sao , cuối cùng bảo anh nói với anh em , nếu có thể được thì chia cho dân hai ngày ăn cũng được nhưng nói rõ là tôi không ép đâu. Thế mà có tổ còn chia cho dân hơn hai ngày ăn của mình.

Tối hôm đó , chúng tôi đóng quân ngay trong làng , sáng sớm hôm sau được lệnh đi vòng qua phía tây , rồi bọc hông An Lộc ngược lên phía bắc. Với nhiệm vụ chính là chặn đứng mũi tiến quân của địch. Xế chiều khi tạm dừng quân nghỉ chân thì bị pháo và SKZ 75 ly. Đại đội 82 bị thiệt hại nặng nhất, Chiến lớn, Trung đội trưởng trung đội 4 và Thường vụ đại đội chết , Nghiêm con, Trung đội trưởng trung đội 3 , Trung úy Khải Tiền sát viên và tôi bị thương. Chúng tôi được tản thương vào bệnh viện An Lộc.



điền Xa Cam. Tại đây hai tiểu đoàn 5 và 8 đang giữ mặt Nam vì sau khi thất bại trong việc tấn công từ bắc xuống, địch dùng chiến thuật Vu Hồi, bọc phía Nam lên, nhưng bị Nhảy Dù chặn đứng. Trong giai đoạn này Tr/ủy Văn ĐĐ/Trưởng 83 tử thương và anh Hiệu K23 lên thay. Sau này địch cố gắng tấn công mấy lần nữa, có lần với xe tăng T54 và BTR 76 yểm trợ nhưng cũng thất bại. Nhảy Dù mở phòng tuyến cho xe tăng địch vào, xong khép tuyến lại và nhào lên dùng lựu đạn tấn công bắt sống xe tăng địch. Tôi về TD thì bị đuổi trở lại bệnh viện vì bị thương ở ngực trái, cánh tay trái không cử động được. Tôi vòng qua TD5, chỗ đóng quân của ĐĐ 51, nơi đây gặp Hối K24 Trung Đội Trưởng và NT Việt K23 ĐĐ Phó kiêm TrĐ Trưởng cho NT Sỹ K21. Thật ra trên cấp số, Nhảy Dù không có ĐĐ Phó, nhưng trên thực tế Tr Đ Trưởng nào thâm niên và cứng cựa nhất là vị này, tùy theo tình hình và nhiệm vụ, có khi được giao 2 Tr Đ đi một cánh riêng và sẵn sàng thay thế ĐĐ Trưởng khi cần. Tôi nằm lại với Hối 1 đêm, hai đứa ngủ dưới giao thông hào, tôi bảo Hối đưa tôi vài trái lựu đạn để nếu cần tôi có thể tiếp tay, ít ra tay phải tôi vẫn còn sử dụng được.

Khi nhảy trực thăng xuống An Lộc, tiểu đoàn vẫn còn cố vấn Mỹ đi cùng, nhưng ngay chiều hôm đó là họ nhận lệnh tìm LZ để trực thăng bốc ra.

Đó là một tin xấu vì nó cho thấy Mỹ muốn bỏ rơi chúng ta, vấn đề yểm trợ về KQ của Mỹ hầu như không còn nữa (ngoại trừ B 52). Sau ngày tôi bị thương có một trực thăng Mỹ vào vùng hướng Tiểu Khu, không biết có bốc



cố vấn Mỹ đi không, nhưng sau đó không ai thấy họ và cũng chẳng ai quan tâm. Dù có họ hay không đây vẫn là Đất Nước của chúng ta và Quân dân Bình Long thể quyết tâm tử thủ.

Sáng hôm sau, ăn uống vừa xong thì NT Sỹ cho tôi biết sẽ



*có tẩn thương trong ngày, biết rằng có ở lại cũng chẳng làm gì được , chỉ gây bận tâm và vướng chân vướng cẳng mọi người nên tôi chào từ giã và ra bãi tẩn thương. Đây là một bãi trống nhỏ nằm giữa hai Lot cao su, có lẽ địch cũng đoán biết nên nơi này cũng bị pháo cầm chừng.*

*Không ai dám nhận nhiệm vụ ra ném trái khói màu đánh dấu bãi đáp , thấy vậy tôi bảo anh chuẩn úy có trách nhiệm đưa tôi trái khói , thoạt đầu anh không đồng ý nói với tôi :*

*- Thiếu úy có bề gì thì tôi ăn nói làm sao với Đ/U Sĩ.*

*Tôi trả lời :*

*- Tôi ra đó trước làm hiệu rồi leo lên trực thăng luôn, khỏi phải chạy ra sau vì tôi chạy không được.*

*Anh miễn cưỡng đưa trái khói cho tôi , đợi lúc ngớt pháo tôi đi ra giữa bãi, khi thấy đoàn tàu xuất hiện thì tôi liệng trái khói đồng thờ làm thủ hiệu cho trực thăng tiến về phía tôi. Đoàn tàu 5 chiếc xà xuống , thương binh ùa ra, riêng chiếc tàu đi đầu vẫn tiến về phía tôi , lom khom tiến về phía trực thăng. Khi vừa nắm được càng định leo lên thì cũng vừa lúc địch gia tăng cường độ pháo , tàu bốc lên cao , tôi định buông tay cho rớt xuống vì có một tay không leo lên được thì anh xạ thủ đại liên ngó xuống rồi nói với trưởng phi cơ là tàu chưa có thương binh , chỉ có một SQ bị thương đang bám ở càng , thế là tàu lại hạ xuống , thương binh tràn tới và đẩy tôi lên tàu để trống đường cho người khác. Tàu đầy thì bắt đầu bốc lên cao , trở đầu về hướng Nam. Bay trong vùng, trực thăng không dám bay cao sợ phòng không. Chỉ bay cách ngọn cây khoảng 20 m, súng của địch đủ loại bắn theo , khoảng ngang qua Tàu Ô thì tàu lao đảo rồi bay chậm lại và về đến Bến Cát cuối cùng . Xe tẩn thương ào ào chạy tới nhưng không phải cho chúng tôi mà cho hai viên phi công, cả hai đều trúng đạn địch nhưng vẫn cố gắng đem tàu về và đáp an toàn. Cho tới giờ này tôi cũng không biết tên của hai Pilot trực thăng này, nhưng không bao giờ quên sự can đảm của họ. Sau khi cấp cứu và băng bó , hai pilot trực thăng được chuyển thẳng về Tổng Y Viện Cộng Hòa. Chúng tôi được phép rời tàu, Thượng Sĩ Thọ*

, Chỉ huy Tiền trạm của tiểu đoàn lấy xe Jeep chở tôi về Tiền trạm , tại đây anh pha một ca sữa nóng thật đầy , bắt tôi uống hết rồi lại đưa tận tay tôi một ca Fruit Cocktail ướp lạnh. Mọi người ở Tiền trạm bấy giờ mới bắt đầu hỏi chuyện tôi về tình hình của TD tại An Lộc, sau đó thì đưa tôi sang nơi tiếp nhận thương binh. Đây là trạm phân loại thương binh tùy theo nặng nhẹ để đưa về các bệnh viện thích hợp, tôi được đưa về Bệnh Viện Đỗ Vinh của Sư Đoàn tại trại Hoàng Hoa Thám bằng Chenook ngay chiều đó. Tại đây hậu cứ TD chạy ra ngay và tôi nhờ họ điện thoại báo cho gia đình. Ngay chiều đó gia đình tôi vào thăm và báo cho anh tôi ở Nha Trang. Hai ngày sau, anh tôi và cháu Trâm từ Nha Trang bay về thăm. Năm được vài hôm thì NT Sỹ K21 cũng bị thương và về Đỗ Vinh, anh bị thương vì phỏng bom Napalm nơi cổ. Sau ngày tôi về thì địch tấn công TD 5 và bám sát chỉ cách một hàng cao su, anh gọi phi cơ dội bom ngay sát tuyến phòng thủ. Rất ít Hoa tiêu khu trục dám đánh bom kiểu này vì sợ thiệt hại quân bạn, nhưng với Nhảy Dù thì khác, tin tưởng vào khả năng điều chỉnh chính xác của SQ Nhảy Dù nên hễ yêu cầu là họ làm ngay.

Cũng tại Đỗ Vinh, tôi gặp Phượng TD 6, nó cho tôi biết Chiến đã Hy Sinh tại đồi Gió. Hai đứa ngồi với nhau hàng tiếng đồng hồ mà chỉ có trao đổi với nhau như thế , chúng tôi im lặng tưởng nhớ đến người bạn cùng khóa đã vĩnh viễn ra đi , không ngờ đó cũng là lần cuối cùng tôi gặp Phượng. TD 6 lên An Lộc chia làm hai cánh, một nửa nằm tại đồi gió với Pháo đội C3 , một nửa nằm tại một đồi nhỏ

gần đó , cả hai đã bị địch tấn công và pháo dữ dội suốt một ngày và một đêm, cuối cùng hầm đạn pháo binh trúng đạn phát nổ , TD 6 đành phải bỏ vị trí , một số chạy vào An Lộc , một số về lại được Lai Khê.

Trong thời gian này, một hôm đọc báo, thấy trang sau của tờ Sóng Thần có đăng phân ưu, một SQ trùng tên , họ , chữ lót và cấp bậc với tôi đã hy sinh vì Tổ Quốc. Không biết giữa anh và tôi, thần chết có chọn lầm hay không, cũng may gia

đình tôi đã biết tôi đang nằm bệnh viện, chỉ có vài người bạn thân cùng khóa có dịp về Sài Gòn, đi qua nhà mà không dám ghé thăm. Sau này được Thắng K 27 cho biết K 25 cũng tưởng là tôi, nên đã ra lệnh Tr/Đ SVSQ dành cho tôi một phút mặc niệm trước bữa cơm chiều. Tiện đây xin cảm ơn các anh



Mấy tuần sau anh tôi lại về thăm và sau khi hội ý với gia đình, anh tôi vào báo cho tôi biết là sau khi lành vết thương, tôi sẽ có lệnh chuyển về KQ. Tôi nhìn anh ngạc nhiên, làm sao tôi có thể chấp nhận, trong khi bạn bè tôi bao nhiêu người đã nằm xuống, số còn lại vẫn còn trực diện chiến đấu trên khắp 4 vùng chiến thuật. Những người lính của tôi còn đang tử thủ tại An Lộc, mà tôi lại về đơn vị không tác chiến. Không bao giờ, đối với tôi, một ngày mũ đỏ, một đời mũ đỏ, làm sao gia đình tôi hiểu được, thế hệ chúng tôi không cầu an lạc dễ dàng mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm, đừng bắt tôi phản bội chính tôi. Tôi nói với anh là tôi sẽ không bao giờ đi khỏi Nhảy Dù thì anh bảo: chú không muốn cũng không được, nhà binh chú phải làm theo lệnh. Tức quá tôi trả lời: Nếu làm thế thì chỉ hại đời binh nghiệp của em mà thôi, vì em sẽ nằm nhà hai tuần, rồi vào trình diện lại Sư Đoàn, trên giấy tờ sẽ ghi em đào ngũ, anh có muốn thế không ??? Biết không thể nào lay chuyển được tôi, anh đành thở dài và không đề cập đến việc này nữa,

Giữa tháng sáu, khi vết thương vừa lành là tôi xin bác sĩ xuất viện, không về nhà. Tôi qua hậu cứ hỏi phương tiện tăng cường hành quân thì được trả lời phải chờ xin lệnh ĐĐ. Qua ngày sau ĐĐ có lệnh cho tôi chờ ở hậu cứ. ĐĐ 6 sau trận đồi Gió đã bỏ xung và đánh một trận để đời, trả thù cho những người đã vĩnh viễn nằm lại An Lộc. ĐĐ 6 đã dẫn đầu đánh bật địch khỏi Tàu Ô, khai thông Quốc Lộ 13 và bắt tay với ĐĐ 8 tại An Lộc. Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù đã hoàn thành nhiệm vụ và sẽ trở về nhận nhiệm vụ khác.

**Hồng Ngọc - K24**